

Câu 1: Những mệnh đề dưới đây chính xác hay không chính xác? Giải thích (5 điểm)

1. Phương pháp hành chính cũng có các đặc trưng giống phương pháp kinh tế.

Không chính xác. Vì đặc trưng cơ bản của phương pháp kinh tế là tác động vào đối tượng quản trị thông qua các lợi ích kinh tế, để cho đối tượng của quản trị tự lựa chọn phương án hoạt động có hiệu quả nhất trong phạm vi hoạt động của họ. Còn đặc trưng cơ bản của phương pháp hành chính là mọi người phải thực hiện không điều kiện điều lệ, nội quy cũng như các mệnh lệnh, chỉ thị, quy chế... Phương pháp này đòi hỏi người lao động phải chấp hành nghiêm ngặt, mọi sự vi phạm phải bị xử lý kịp thời, thích đáng.

2. Mọi nhà quản trị đều cần có ba kỹ năng: Kỹ năng kỹ thuật, kỹ năng quan hệ con người và kỹ năng nhận thức chiến lược và vai trò của ba kỹ năng đó đối với mọi nhà quản trị là như nhau.

Không chính xác. Mọi nhà quản trị đều cần có ba kỹ năng: kỹ năng kỹ thuật, kỹ năng quan hệ con người và kỹ năng nhận thức chiến lược. Tuy nhiên vai trò của 3 kỹ năng đó đối với từng nhà quản trị là khác nhau. Đối với các nhà quản trị cấp cao thì kỹ năng nhận thức chiến lược là quan trọng nhất, đối với các nhà quản trị cấp trung thì kỹ năng quan hệ con người là quan trọng nhất còn đối với các nhà quản trị cấp cơ sở thì kỹ năng kỹ thuật là quan trọng nhất.

3. Nội quy, quy chế là điều kiện không thể thiếu trong tổ chức quản trị doanh nghiệp nên cần xây dựng nội quy, quy chế cho bất cứ hoạt động quản trị nào, ở bất cứ nơi nào.

Chính xác. Vì nội quy, quy chế đóng vai trò quan trọng đối với việc thiết lập mối quan hệ làm việc ổn định giữa mọi bộ phận, cá nhân trong doanh nghiệp. Trong bất cứ hoạt động quản trị nào, ở bất cứ nơi nào cũng cần phải xây dựng nội quy, quy chế để có thể xác định rõ ràng, chính xác các mối quan hệ chỉ huy, chức năng, quyền hạn và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, để đảm bảo mối quan hệ làm việc rõ ràng giữa mọi bộ phận cấu thành cơ cấu tổ chức doanh nghiệp.

4. Mô hình tổ chức kiểu trực tuyến không phù hợp với những doanh nghiệp quy mô lớn, kinh doanh đa ngành, đa lĩnh vực.

Chính xác. Vì mô hình tổ chức kiểu trực tuyến có tính chuyên môn hóa cao và nó phù hợp với những tổ chức có quy mô vừa và nhỏ, hoạt động đơn lĩnh vực, đơn ngành, còn với các doanh nghiệp có quy mô lớn, kinh doanh đa ngành, đa lĩnh vực nếu xây dựng hệ thống theo kiểu trực tuyến sẽ sinh ra hao phí lao động lớn, không tận dụng được nguồn lực, chỉ chuyên về 1 lĩnh vực nhất định còn các doanh nghiệp quy mô lớn đòi hỏi phải tận dụng được nguồn lực ở các bộ phận khác nhau với chuyên môn khác nhau.

Nên vẽ sơ đồ ra

5. Các phương pháp quản trị bổ sung cho nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản trị doanh nghiệp

Chính xác. Dựa trên hình thức tác động lên đối tượng quản trị kinh doanh, người ta chia các phương pháp quản trị thành 3 phương pháp phổ biến, đó là: phương pháp kinh tế,

phương pháp hành chính, phương pháp giáo dục thuyết phục. Các phương pháp quản trị sẽ bổ sung cho nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản trị doanh nghiệp. Nếu như phương pháp hành chính bắt buộc mọi người phải thực hiện không điều kiện điều lệ, nội quy cũng như các mệnh lệnh, chỉ thị, quy chế... để xác lập trật tự, kỉ cương, xác định quyền hạn, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân (điều này là cần thiết đối với tất cả các doanh nghiệp) thì phương pháp kinh tế sẽ tác động lên đối tượng quản trị qua các lợi ích kinh tế, sẽ có sự thưởng phạt phân minh, v.v... tạo động lực và thu hút, khuyến khích các cá nhân phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nếu như phương pháp hành chính là những nội quy, quy tắc cứng nhắc thì phương pháp giáo dục thuyết phục lại rất uyển chuyển, linh hoạt, nó đóng vai trò quan trọng trong việc động viên tinh thần, sự sáng tạo, quyết tâm của mọi người lao động, làm cho họ nhận biết rõ cái tốt, cái xấu v.v... Vì vậy, để quá trình thực hiện nhiệm vụ quản trị doanh nghiệp được hiệu quả thì nên sử dụng kết hợp các phương pháp quản trị.

6. Nhà quản trị vừa hoạt động có nguyên tắc lại vừa có nghệ thuật là mâu thuẫn với nhau do nguyên tắc là cứng nhắc và nghệ thuật thì mềm dẻo, linh hoạt.

Không chính xác. Nhà quản trị hoạt động có nguyên tắc để đảm bảo được quyền hạn, trách nhiệm của các đối tượng quản trị, Ngoài việc hoạt động có nguyên tắc thì nhà quản trị phải hoạt động có nghệ thuật, đó là tính mềm dẻo, linh hoạt trong công việc, sử dụng các nguyên tắc, công cụ, phương pháp kinh doanh, tính nhạy cảm trong việc phát hiện và tận dụng các cơ hội kinh doanh một cách khôn khéo và tài tình nhằm đạt được các mục tiêu đã xác định với hiệu quả kinh tế cao nhất

7. Để nâng cao hiệu quả kinh doanh cần sử dụng nhiều biện pháp khác nhau song rõ ràng các biện pháp chiến lược bao giờ cũng có ý nghĩa quan trọng hơn

Không chính xác. Muốn nâng cao hiệu quả kinh doanh, các doanh nghiệp phải chủ động sáng tạo vận dụng tổng hợp các biện pháp từ nâng cao năng lực quản trị, điều hành tới cải thiện hoạt động, làm thích ứng môi trường... Các biện pháp này rất đa dạng, phù hợp với đặc thù riêng của từng doanh nghiệp. Với các doanh nghiệp chuẩn bị khởi sự doanh nghiệp thì các giải pháp trong khâu tạo lập doanh nghiệp có ý nghĩa quan trọng hơn, còn với các doanh nghiệp đã thành lập thì các giải pháp chiến lược lại quan trọng hơn.

8. Muốn kết luận doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả hay không phải có tiêu chuẩn hiệu quả kinh doanh

Chính xác. Tiêu chuẩn hiệu quả là giới hạn, là “mốc” xác định ranh giới có hay không có hiệu quả. Tiêu chuẩn hiệu quả có thể được xác định là mức bình quân của ngành, quốc gia, khu vực, quốc tế; cũng có thể lấy mức của đối thủ cạnh tranh cùng đặc điểm với doanh nghiệp hoặc mức thiết kế, phương án sản xuất kinh doanh trong các luận chứng kinh tế kĩ thuật làm tiêu chuẩn hiệu quả.

9. Doanh nghiệp công ích xem xét cả hiệu quả kinh doanh và hiệu quả xã hội nhưng cần phải chú ý nhiều hơn đến hiệu quả kinh doanh

Không chính xác. Doanh nghiệp công ích xem xét cả hiệu quả kinh doanh và hiệu quả xã hội nhưng chú trọng nhiều đến hiệu quả xã hội. **nên giải thích thêm về hiệu quả, hiệu quả kinh doanh và hiệu quả xã hội**

10. Doanh nghiệp kinh doanh chỉ cần quan tâm đến hiệu quả kinh doanh mà không cần quan tâm đến hiệu quả xã hội.

Không chính xác. Doanh nghiệp kinh doanh cần phải quan tâm đến cả hiệu quả kinh doanh và hiệu quả xã hội, Nếu 1 doanh nghiệp kinh doanh chỉ quan tâm đến hiệu quả kinh doanh, chỉ chú tâm đến cái lợi nhuận của doanh nghiệp mà không quan tâm đến hiệu quả xã hội, có những hành động không tốt đối với xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội thì sẽ bị gạt bỏ và không được xã hội chấp nhận. Ngoài việc đạt được hiệu quả kinh doanh thì doanh nghiệp kinh doanh cũng cần phải chú tâm đến hiệu quả xã hội.

Câu 2: Câu hỏi trắc nghiệm, không phải giải thích (2 điểm)

1. (0.5 điểm) Những mệnh đề nào dưới đây chính xác?

Thực chất Quản trị kinh doanh là :

- a. Quản trị máy móc thiết bị
- b. Quản trị con người
- c. Quản trị nguyên vật liệu và các tài sản khác của doanh nghiệp
- d. Tổng hợp các hoạt động kế hoạch hóa, tổ chức và kiểm tra các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

c. Quản trị con người.

2. (0.5 điểm) Mệnh đề nào dưới đây là chính xác?

- a. Nhà quản trị cấp cao cần ưu tiên kỹ năng quan hệ với con người
- b. Nhà quản trị cấp cao cần ưu tiên kỹ năng nhận thức chiến lược
- c. Nhà quản trị cấp trung gian cần ưu tiên kỹ năng kỹ thuật
- d. Nhà quản trị cấp cơ sở cần ưu tiên kỹ năng nhận thức chiến lược

b. Nhà quản trị cấp cao cần ưu tiên kỹ năng nhận thức chiến lược.

3. (0.5 điểm) Những mệnh đề nào dưới đây không chính xác?

Phong cách Quản trị kinh doanh :

- a. Là tổng thể các phương thức ứng xử ổn định của chủ thể quản trị trong quá trình thực hiện các chức năng quản trị của mình
- b. Chịu ảnh hưởng của nhân tố chuẩn mực Xã hội nên sẽ có đặc trưng chung cho mọi Nhà quản trị ở cùng vùng và thời gian cụ thể
- c. Chịu ảnh hưởng của khí chất và nhân cách của mỗi Nhà quản trị
- d. Hầu như ổn định vì tính cách của người trưởng thành rất ít thay đổi

d. Hầu như ổn định vì tính cách của người trưởng thành rất ít thay đổi.

4. (0.5 điểm) Mệnh đề nào dưới đây là không chính xác?

- a. Hiệu quả kinh doanh phản ánh mặt chất lượng các hoạt động kinh doanh

- b. Chỉ có các điểm nằm trên đường giới hạn khả năng sản xuất phản ánh hiệu quả kinh doanh
 - c. Xét trên giác độ phân bổ các nguồn lực sản xuất xã hội: Hiệu quả nghĩa là không lãng phí
 - d. Xét trên giác độ quản trị kinh doanh: Hiệu quả nghĩa là không lãng phí
- b. Chỉ có các điểm nằm trên đường giới hạn khả năng sản xuất phản ánh hiệu quả kinh doanh**

Câu 3: Bài tập (3 điểm)

Tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong giai đoạn 2008 – 2012 được cho trong bảng sau:

Năm	Tổng vốn kinh doanh (tr.đ)	Lãi ròng (tr.đ)	Tiền trả lãi vốn vay (tr.đ)	Doanh thu (tr.đ)
2008	8.500	1.250	42,5	17.360
2009	8.750	1.300	57,5	17.810
2010	9.125	1.425	80,0	19.000
2011	9.800	1.640	120	21.020
2012	10.700	1.960	180	23.900

1. Từ chỉ tiêu lãi ròng, có thể rút ra kết luận gì về hiệu quả hoạt động của Công ty giai đoạn này.
2. Từ bảng số liệu trên, hãy tính các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh tổng hợp (có thể tính được) cho Công ty.
3. Nếu chỉ tiêu doanh lợi của tổng vốn kinh doanh trong ngành là 22% thì có nhận xét gì về hiệu quả kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2008-2012?

Chưa tính toán cụ thể

1. Bản thân chỉ tiêu lãi ròng không thể đánh giá được hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp nên không thể rút ra được kết luận gì về hiệu quả hoạt động của công ty.
3. So sánh Dvkd của doanh nghiệp đó với toàn ngành, nếu lớn hơn thì doanh nghiệp đó làm ăn có hiệu quả và ngược lại